Giá trị Dinh dưởng một số loại RAU QUẢ mùa hè


BÍ NGÔ giàu vitamin $A$, kali, sắt, canxi, chất xơ và Betacaroten.
Trong 100 g có $237 \mu \mathrm{~g}$ Vitamin A, 349 mg Kali, $0,5 \mathrm{mg}$ sắt, 24 mg canxi, $0,7 \mathrm{~g}$ chất xơ. Cung cấp gẩn $1 / 3$ nhu cẩu hàng ngày vitamin A cho cơ thể


BÍ ĐAO chứa $95,5 \%$ là nước, cung cấp năng lượng thấp, giàu chất xơ, sắt, kali, lượng Vitamin C thấp.
BÍ ĐAO hầu như không chứa vitamin A .
Trong 100 g có $0,3 \mathrm{mg}$ sắt, 150 mg Kali, 1 g chất xơ.


DƯA CHUỘT chứa $95 \%$ là nước, cung cấp năng lượng thấp, giàu chất xơ, sắt, kali, lượng vitamin $A$ và $C$ thấp.
Trong 100 g có 1 mg sắt, 169 mg Kali, $0,5 \mathrm{~g}$ chất xơ.


MƯỚP chứa $95,1 \%$ là nước, cung cấp năng lượng thấp, giàu chất xớ, sắt, kali, lượng Vitamin A, Vitamin C thấp.
Trong 100 g có $0,8 \mathrm{mg}$ sắt, 139 mg Kali, $0,5 \mathrm{~g}$ chất xơ.


RAU MUỐNG giàu Betacaroten, vitamin C, Kali, sắt, chất xơ.
Trong 100 g chứa: $142.0 \mu \mathrm{~g}$ Vitamin A, 24 mg Vitamin C, 351 mg Kali, $1,4 \mathrm{mg}$ sắt, và 1 g chất xơ.
100 g RAU MUỐNG cung cấp đủ $100 \%$ nhu cẩu vitamin C hàng ngày.


RAU LANG giàu Vitamin C, Betacaroten, Kali, sắt, và chất xơ.
Trong 100 g có: $11.0 \mu \mathrm{~g}$ Vitamin A, 498 mg Kali, $2,7 \mathrm{mg}$ sắt, $1,4 \mathrm{~g}$ chất xơ
27 mg Vitamin $C$ - nhu cầu vitamin $C$ hàng ngày
Rau lang có chứa chất xở dạng nhớt, có tác dụng nhuận tràng.

Các loại quả mùa hè nhưổi, na, nhãn, xoài, dưa hấu ... chứa nhiều đường, có vị ngọt tự nhiên, tuy nhiên đều có tải lượng đường huyết thấp, giúp ổn định đường huyết sau khi ăn.


RAU GIỀN CƠM giàu Betacaroten, Vitamin C , canxi, sắt, kali, và chất xo.
Trong 100 g có $442.0 \mu \mathrm{~g}$ Vitamin A, 63 mg Vitamin C (3 lẩn nhu cẩu hàng ngày), 341 mg canxi, $4,1 \mathrm{mg}$ săt, 611 mg Kali (gấp đôi lượng Kali có trong Chuối), $1,6 \mathrm{~g}$ chất xơ


RAU ĐAY rất giàu Betacaroten, Vitamin C, kali, sắt, canxi và chất xơ.
Trong 100 g có 77 mg vitamin C, $380.0 \mu \mathrm{~g}$ Vitamin $\mathrm{A}, 417 \mathrm{mg}$ Kali, $7,7 \mathrm{mg}$ sắt, 182 mg canxi, $1,5 \mathrm{~g}$ chất xơ
Rau đay là một trong các loại rau giàu sắt nhất.


XOÀI là loại quả có hàm lượng Vitamin C, chất chống oxy hoá và lượng chất xơ cao $(2,8 \mathrm{~g} / 100 \mathrm{~g})$. Xoài có vị ngọt tự nhiên. Trong 100 g xoài chứa $14,8 \mathrm{~g}$ đường


NA là loại quả giàu Vitamin C $(36 \mathrm{mg} / 100 \mathrm{~g})$, Kali $(260 \mathrm{mg} / 100 \mathrm{~g})$, chất chống oxy hoá và lượng chất xơ cao.
Na có vị ngọt tự nhiên, chứa nhiều đường.


NHẢN là một trong những loại trái cây có lượng Vitamin C cao nhất $(58 \mathrm{mg} / 100 \mathrm{~g}$ tương đương $200 \%$ nhu cầu hàng ngày), giàu chất chống oxy hoá và chất xơ cao $(1 \mathrm{~g} / 100 \mathrm{~g})$.
Có vị ngọt tự nhiên, chứa nhiểu đường.


DƯA HẤU giàu vitamin A , lycopene và các chất oxy hoá Cung cấp ít năng lượng so với các trái cây khác
$95 \%$ là nước giúp giải khát cho mùa hè. 100 g Dưa hấu cung cấp năng lượng 18 Kcal


Ổl là một trong những trái cây có lượng vitamin C cao nhất $(62 \mathrm{mg} / 100 \mathrm{~g})$.
Hàm lượng chất xơ cũng rất cao. Trong 100 g ổi chứa tới $6,0 \mathrm{~g}$ chất xơ, chiếm khoảng $1 / 5$ nhu cầu chất xơ hàng ngày.


[^0]dựán tãng cươnc tiêu thu rau quá thông qua hệ thống cả̉ tiến thực Phẩm


## Rau Quả minde



RAU QUẢ là nguồn cung cấp vitamin, chất khoáng, chất xơ và một số chất chống oxy hóa cần thiết giúp bảo vệ cơ thể và tăng cường sức khoẻ.
RAU QUẢ MỪA HÈ chứa lượng nước cao và giàu các vitamin và chất khoáng giúp bù nước, bù muối khoáng, giải khát mùa hè, duy trì cân nặng lý tưởng, đẹp da, tiêu hoá tốt, giảm cholesterol, tim mạch khoẻ mạnh.

## CHẾ BIẾN:

Các món rau, canh, salad rau củ, nước ép hoặc sinh tố
Ăn sống, salad rau trái cây, nước ép, sinh tố, kem trái cây...

## BẢO QUẢN:

Rau lá: bảo quản trong túi nilon, để trong tủ lạnh, có thể bảo quản trong 3-5 ngày.
Rau củ: để ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng Trái cây: nên ăn ngay, nếu đã gọt vỏ và cắt để trong tủ lạnh, dùng trong 1-2 ngày.


Mỗi người nên ăn ÍT NHẤT $\mathbf{4 0 0 g}$ (tương đương 5 đơn vị) RAU VÀ QUẢ hàng ngày.

Người lớn: Trung bình 3-4 đơn vị rau và 3 đơn vị quả.
Trẻ em 3-5 tuổi: Trung bình 2 đơn vị rau và 2 đơn vị quả.


ĂN RAU QUẢ ĐÚNG MÙA, MÙA NÀO THỨC ẤY Rau quả hàng ngày, cuộc sống tươ đẹp

## RAU QUẢ GIÀU

Beta caroten (tiền Vitamin A):
tăng cường thị lực, tăng cường miễn dịch, đẹp da. Có trong rau lá màu xanh thẫm, rau củ màu vàng đậm, màu cam; trái cây màu đỏ, vàng cam.

Vitamin C làm lành vết thương, tăng sức khỏe răng lọ̣i, tăng cường hấp thu sắt.

Acid Folic: phòng chống thiếu máu, phòng dị tật ống thần kinh.

Sắt: phòng chống thiếu máu
Kali: duy trì chức năng thần kinh và cơ, phòng tăng huyết áp,

СНӐт
XO
Chất xơ: Tốt cho hệ tiêu hóa, ổn định hệ vi khuẩn đường ruột, chống táo bón, bình ổn đường máu, giảm cholesterol máu

## CHỐNG <br> OXYHÓA

Chất chống ôxy hoá: Bảo vệ sự phá hủy của tế bào và làm giảm nguy cơ ung thư, đột qui và bệnh tim mạch.


[^0]:    Add: Tel:
    Fax:
    Email:

